

Số: 06/2022/QĐST-HNGĐ

Thanh Bình, ngày 26 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 199/2021/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Văn T, sinh năm 1962.

- *Bị đơn*: Bà Châu Thị T, sinh năm 1963.

Cùng địa chỉ cư trú: Số X, ấp Y, xã T, huyện TB, tỉnh ĐT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn T và bà Châu Thị T.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân*: Ông Lê Văn T và bà Châu Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.
 - Về con chung*: Con chung tên **Lê Thị Hồng H**, sinh năm 1983, **Lê Thị Kim P**, sinh năm 1984, **Lê Thanh B**, sinh năm 1988, **Lê Hoàng M**, sinh năm 1992, **Lê Phước C**, sinh năm 1994 và **Lê Kim P**, sinh năm 1995 đã trưởng thành, tự lao động sinh sống nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí dân sự sơ thẩm*: Ông Lê Văn T tự nguyện chịu án phí về hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001342 ngày 31/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB, tỉnh ĐT. Ông Lê Văn T được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà Châu Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện TB;
- CC THADS huyện TB;
- UBND xã T, huyện TB, tỉnh ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Trung